

Số: 361 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 22/10/2021
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Vũng Rô
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 118B09/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 14/10/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,27
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,63
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	6,20
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,51
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CẤP THOÁT NƯỚC
 PHÚ YÊN
 T.P. TUY HÒA - T. PHÚ YÊN
Nguyễn Tấn Thuận

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

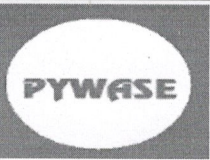
Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Trần Quang Vinh
Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



Số: 362 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 22/10/2021

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cảng Vũng Rô
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 118M₁09/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 14/10/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,25
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	1,01
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	12,80
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,30
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

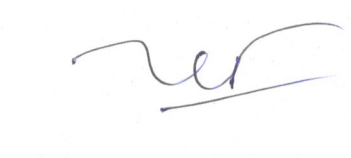
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

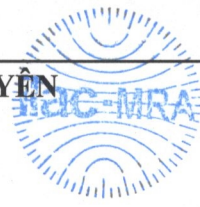

Nguyễn Tôn Thuận


 Nguyễn Văn Phong


 Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 363 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 22/10/2021
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Bãi Ngà - NMN Vũng Rô
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 118M₂09/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 14/10/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,32
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,70
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	6,50
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,20
6	Coliform (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	CFU/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử